

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 247/2022/HS-ST
Ngày: 15-6-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thái Hòa - Cán bộ hưu trí.

2. Bà Thiều Thị Phi Loan – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 220/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Khắc T**, sinh năm 1995 tại N;

Nơi cư trú hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm C, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12;

Nghề nghiệp: Không;

Họ và tên cha: Vũ Khắc D; sinh năm 1962;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964;

Bị cáo chưa có vợ con, bị cáo là con út trong gia đình có 07 anh chị em.

Tiền án:

Ngày 27/3/2019, bị Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích).

Ngày 08/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/01/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 229/LTG ngày 30/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Chị Phạm Bích L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số xxxx, tổ 11, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Khắc T là đối tượng có 02 (hai) tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/01/2022, Thường đang ở phòng trọ tại khu phố 11, phường A, thành phố B thì có đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ hiệu, biển số) đến chở T đi chơi. Trên đường đi, H rủ T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 29/01/2022, khi H chở T đi ngang qua nhà chị Phạm Bích L, sinh năm 1994 tại địa chỉ số xxxx, hẻm 3, tổ 11, khu phố V, phường P, thành phố B, thì thấy cổng khóa, H và T đứng bên ngoài quan sát một lúc thì H nói T trèo qua cổng vào nhà có tài sản gì thì trộm cắp, còn H đứng bên ngoài canh giới, T đồng ý và trèo vào trong sân nhà chị L, đi qua lối bên hông nhà quan sát, T nhìn vào cửa sổ đầu tiên thì thấy nhà không có ai. Khi T đang tiến tới cửa sổ thứ hai để quan sát thì nghe tiếng xe của H nổ máy chạy đi mất, đồng thời T bị chị L phát hiện và cầm gậy đuổi đánh. T hoảng sợ leo lên mái nhà chị L để qua nhà kế bên thì bị chị L cùng anh Lê Ngọc Đ, anh Nguyễn Cao S và chị Huỳnh Dương Thúy Đ (cùng ngụ khu phố V, phường P, thành phố B) bắt giữ giao cho Công an phường P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra xử lý.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang bút lục số 01, 02.

Biên bản ghi lời khai, hỏi cung bị can, bút lục số 39-52.

Biên bản ghi lời khai bị hại, người làm chứng, bút lục 76-81.

Tài liệu thu giữ:

+ 01 (Một) USB chứa đoạn ghi hình dài 02 phút 43 giây trích xuất từ Camera trước nhà chị Phạm Bích L ghi lại hình ảnh Vũ Khắc T đột nhập vào nhà chị L để trộm cắp tài sản, lưu hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Bích L không bị mất tài sản gì nên không yêu cầu Vũ Khắc T bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 235/CT/VKS-BH ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Vũ Khắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 15 và điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 15 và điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Khắc T về “Trộm cắp tài sản”. Đề xuất áp dụng cho bị cáo tình giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại được định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đồng thời đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo T từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không mất tài gì, không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cũng không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

Về án phí: Đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với H đã có hành vi cùng Vũ Khắc T trộm cắp tài sản, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố B tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là trái quy định của pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của người bị hại và người làm chứng có tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Vũ Khắc T khai nhận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 29/01/2022, bị cáo đã có hành vi đột nhập vào nhà chị Phạm Bích L tại địa chỉ số xxxx, hẻm 3, tổ 11, khu phố V, phường P, thành phố B để trộm cắp tài sản thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 15 và điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử nhận định hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là một loại khách thể được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa

phương, gây hoang mang bất ổn nơi quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo T là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có khả năng lao động để tạo ra thu nhập, nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã nảy sinh lòng tham đột nhập vào nhà bị hại trộm cắp tài sản, không những thế trước đó vào các năm 2019, 2021 bị cáo đã từng bị xét xử về tội danh này, đến nay cũng chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật điều đó cho thấy bị cáo có ý thức cải tạo kém, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải quyết định một mức hình phạt phù hợp, nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tại phiên tòa hôm nay và trong suốt quá trình điều tra, truy tố, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây hậu quả là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội trong trường hợp chưa đạt theo quy định tại Điều 15 bộ luật hình sự để áp dụng và cân nhắc nhằm xử phạt bị cáo một mức án phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không bị mất tài sản gì, nên không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cũng như không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với H đã có hành vi cùng Vũ Khắc T trộm cắp tài sản, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố B tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Vũ Khắc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Khắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt: Áp dụng Điều 15, điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Vũ Khắc T 08 (tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022.

- Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Khắc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. B (2);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1)
- Thi hành án hình sự (6);
- Công an tỉnh Đồng Nai (1)
- Nhà tạm giữ CATP. B (2);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP-HS (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án (8);
- Công an tỉnh Đồng Nai
- Công an TP. Biên Hòa (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP-HS (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy

